

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Xác nhận của cơ quan
có thẩm quyền
PHÒNG ĐẤT

1/2012/1000

Nhà nước thu hồi 11,4m² đất trồng cây lâu năm, diện tích
còn lại là 238,6m² có số hiệu thửa là 57, 75, theo hồ sơ số
000431.TH010.



Trần Ngọc Cẩm Tú

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIÊN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG LIÊN HIỆP

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số: 3300752412 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 17 tháng 10 năm 2012.

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 162 Bình Giả, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



1 6 5 2 7 1 3 0 0 0 2 9

BM 510786

II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thừa đất:

- a) Thừa đất số: 57, 75, Tờ bản đồ số: 37,
 b) Địa chỉ: Số 162 Bình Giả, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu,
 c) Diện tích: 250,0m² (Bảng chữ: Hai trăm năm mươi mét vuông),
 d) Hình thức sử dụng: riêng: Đất ở tại đô thị 230m², đất trồng cây lâu năm 20m²,
 đ) Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị: 230m², đất trồng cây lâu năm: 20m².
 e) Thời hạn sử dụng đất: đất ở tại đô thị: lâu dài; đất trồng cây lâu năm: đến ngày 25/5/2048.
 g) Nguồn gốc sử dụng đất: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với đất ở tại đô thị; công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất đối với đất trồng cây lâu năm.

2. Nhà ở: -/-

3. Công trình xây dựng khác:

Tên công trình: Nhà ở kết hợp văn phòng.

Hạng mục công trình	Diện tích xây dựng (m ²)	Diện tích sàn hoặc công suất	Kết cấu chủ yếu	Cấp công trình	Số tầng	Năm HT xây dựng	Thời hạn sở hữu
Nhà ở kết hợp văn phòng.	176,0	446,0m ²	Khung, sàn, mái bê tông cốt thép, tường xây gạch.	III	03	2012	-/-

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

- a) Diện tích có rừng:
 b) Nguồn gốc tạo lập:
 5. Cây lâu năm: -/-

6. Ghi chú: Cập đổi theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số M 060971 ngày 25/5/1998.

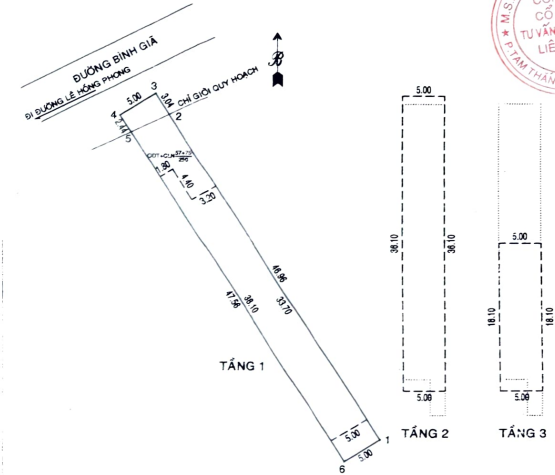
Bà Rịa-Vũng Tàu, Ngày 13 tháng 9 năm 2013
 TM. UBND TỈNH BÀ RIÀ - VŨNG TÀU
 TUỐC CHỦ TỊCH
 GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG



Lê Văn Sâm

Số vào sổ cấp GCN: ... CT.04928.

III. Sơ đồ thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



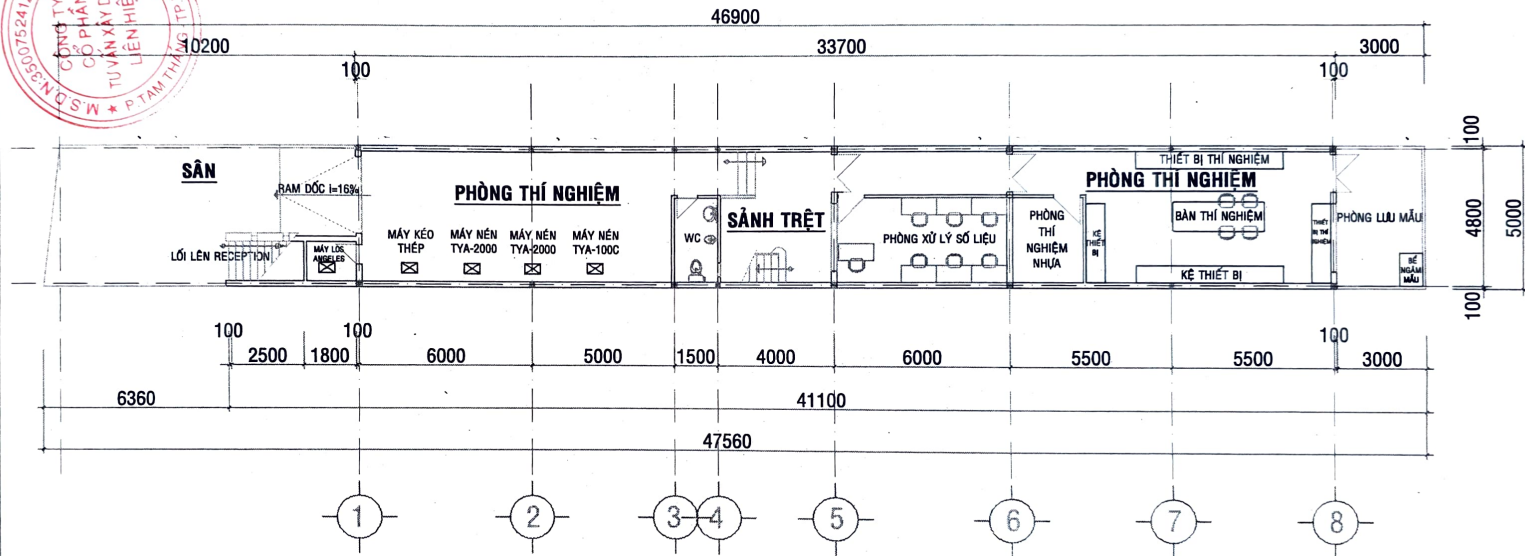
BẢNG KÊ TOA ĐỘ VN 2000 (KT 10745)

Điểm	X (m)	Y (m)	Cạnh(m)
1	1145165,69	427857,24	46,96
2	1145205,45	427832,24	3,04
3	1145208,02	427830,52	5,00
4	1145205,36	427826,39	2,44
5	1145203,29	427827,69	47,56
6	1145163,03	427853,01	5,00
1	1145165,69	427857,24	5,00



IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
<p>Nhà viết đất theo bài 11,7 m² đất nông nghiệp và bãi nuôi 11,4 m² đất nông nghiệp theo Quyết định 3206/1998-UBND ngày 30/16/1997 của UBND thành phố Vũng Tàu. Diện tích còn lại: 2,80 m² đất ở và 2,6 m² đất nông nghiệp</p>	



MẶT BẰNG PHÒNG THÍ NGHIỆM (TẦNG TRỆT)